

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 22/6/2017



THÀNH PHẦN

Cao đặc hỗn hợp.....130,0 mg
(tương đương 890 mg dược liệu, bao gồm:
Đương quy (Radix Angelicae sinensis).....150,0 mg
Sinh địa (Radix Rehmanniae glutinosa).....150,0 mg
Đào nhân (Semen Pruni).....100,0 mg
Hồng hoa (Flos Carthami tinctorii).....100,0 mg
Chỉ xác (Fructus Aurantii).....100,0 mg
Xích thược (Radix Paeoniae).....100,0 mg
Sài hồ (Radix Bupleuri).....100,0 mg
Cát cánh (Radix Platycodi grandiflori).....60,0 mg
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae).....30,0 mg)
Bột xuyên khung.....82,0 mg
Tá dược: vừa đủ 1 viên.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến
bác sĩ, dược sĩ.
Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

Tiêu chuẩn: TCCS

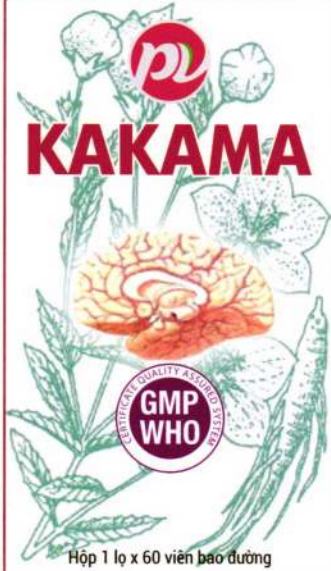
SDK:

Số lô SX:

NSX:

HD:

KAKAMA



Hộp 1 lọ x 60 viên bao đường

CHỈ ĐỊNH

Điều trị thiếu năng tuần hoàn não, ứ huyết, đau đầu, ngực sườn đau tức, tim đập mạnh, sườn đau lâu ngày không khỏi. Phụ nữ kinh nguyệt không đều.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 - 5 viên. Ngày 3 lần, uống sau bữa ăn.
- Trẻ em: Mỗi lần uống 2 - 3 viên. Ngày 3 lần uống sau bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

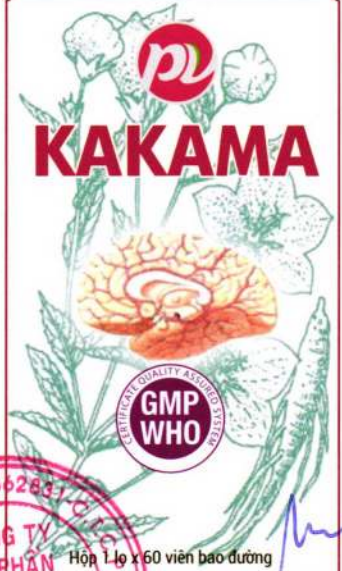
- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc
- Phụ nữ có thai.
- Người đang chảy máu nhiều (chảy máu dạ dày, sốt xuất huyết, cao huyết áp).
- Người rối loạn đông máu, xuất huyết não, tăng huyết áp, người tiểu đường.

BẢO QUẢN

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tác dụng phụ, tương tác thuốc và các thông tin khác: Xem chi tiết trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

KAKAMA



Hộp 1 lọ x 60 viên bao đường

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất
Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất,
thành phố Hà Nội.

Tel: 04.32009289 - Fax: 04.35592948



8 936029 640809



BOXSIZE: 50X 50 X 85

THÀNH PHẦN

Cao đặc hỗn hợp	130,0 mg
(tương đương 890 mg được liệu, bao gồm:	
Đương quy (Radix Angelicae sinensis).....	150,0 mg
Sinh địa (Radix Rehmanniae glutinosa).....	150,0 mg
Đào nhân (Semen Pruni).....	100,0 mg
Hồng hoa (Flos Carthami tinctorii).....	100,0 mg
Chỉ xác (Fructus Aurantii).....	100,0 mg
Xích thược (Radix Paeoniae).....	100,0 mg
Sài hồ (Radix Bupleuri).....	100,0 mg
Cát cánh (Radix Platycodi grandiflori).....	60,0 mg
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae).....	30,0 mg
Bột xuyên khung	82,0 mg
Tà được: vừa đủ 1 viên.	

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

CHỈ ĐỊNH

Điều trị thiếu năng tuần hoàn não, ứ huyết, đau đầu, ngực sườn đau tức, tim đập mạnh, sườn đau lâu ngày không khỏi. Phụ nữ kinh nguyệt không đều.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 - 5 viên. Ngày 3 lần, uống sau bữa ăn.
- Trẻ em: Mỗi lần uống 2 - 3 viên. Ngày 3 lần uống sau bữa ăn.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30^oC, tránh ánh sáng.

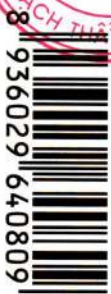
Chống chỉ định, tác dụng phụ, tương tác thuốc và các thông tin khác: Xem chi tiết trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

Đề thuốc tránh xa tầm tay trẻ em

Số lô SX:

NSX:

HD:



8 936029 640809



Sản xuất tại: CÔNG TY CP DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6-2 Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai
Xã Phúồng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội
Tel: 04.32009289 - Fax: 04.35592948



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. **Tên sản phẩm:** KAKAMA

2. **Mô tả sản phẩm:**

- Viên nén bao đường màu nâu đỏ, nhẵn bóng, cạnh và thành viên lảnh lặn, cầm tay không dính phẩm và đường.
- Hộp 1 lọ 60 viên nén bao đường kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng

3. **Thành phần, hàm lượng của thuốc:** Công thức cho 1 viên:

-Cao đặc hỗn hợp	130,0 mg
(tương đương 890 mg dược liệu, bao gồm:	
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	150,0 mg
Sinh địa (<i>Radix Rhemanninae glutinosae</i>)	150,0 mg
Đào nhân (<i>Semen Pruni</i>)	100,0 mg
Hồng hoa(<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	100,0 mg
Chỉ xác(<i>Fructus Aurantii</i>)	100,0 mg
Xích thược(<i>Radix Paeoniae</i>)	100,0 mg
Sài hồ(<i>Radix Bupleuri</i>)	100,0 mg
Cát cánh(<i>Radix Platycodi grandiflori</i>)	60,0 mg
Cam thảo(<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	30,0 mg)
-Bột xuyên khung	82,0 mg
<i>Tá dược:</i> Talc, canci cacbonat, PVP K30, nipagin, nipazol, Mg stearat, đường trắng, tinh bột sắn, Fe ₂ O ₃ đỏ, parafin rắn vừa đủ 1 viên.	

4. **Chỉ định điều trị**

- Điều trị thiếu năng tuần hoàn não, ứ huyết, đau đầu, ngực sườn đau tức, tim đập mạnh, sườn đau lâu ngày không khỏi. Phụ nữ kinh nguyệt không đều.

5. **Cách dùng và liều lượng**

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 - 5 viên. Ngày 3 lần, uống sau bữa ăn.
- Trẻ em : Mỗi lần uống 2 – 3 viên. Ngày 3 lần uống sau bữa ăn.

6. **Khi nào không nên dùng thuốc này?**

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Phụ nữ có thai.
- Người đang chảy máu nhiều(chảy máu dạ dày, sốt xuất huyết, cao huyết áp).
- Người rối loạn đông máu, xuất huyết não, tăng huyết áp, người tiểu đường.

7. **Tác dụng không mong muốn**

- Chưa có báo cáo

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

8. **Tương tác với những thuốc khác**

- Không dùng cùng thuốc đông máu, thuốc chỉ huyết.

9. **Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:**

- Thuốc dùng được khi lái xe và vận hành máy móc.

10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

- Bỏ qua liều quên. Dùng liều tiếp theo, không được gấp đôi liều dùng ở lần uống tiếp sau liều bị bỏ quên.

11. Bảo quản thuốc

- Nơi khô, nhiệt độ không quá 30⁰ C, tránh ánh sáng.

12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều

- Chưa có trường hợp quá liều nào được báo cáo.

13. Cần phải làm gì khi dùng quá liều khuyến cáo

- Bệnh nhân dùng quá liều, nếu có triệu chứng bất thường cần đến bệnh viện để được theo dõi.

14. Nhà sản xuất/ chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm:

Công ty Cổ phần Dược Phúc Vinh

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất- Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện

Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04.32009289 - Fax: 04.35592948

15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này

- Không có thận trọng đặc biệt.

16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ

- Nếu cần thêm thông tin, có bất kỳ biểu hiện tác dụng không mong muốn xin tham vấn ý kiến bác sỹ.

Ngày 16 tháng 12 năm 2016

Đại diện công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dào Đình Bảng

Tờ hướng dẫn sử dụng

KAKAMA

1. **Thành phần:** Công thức cho 1 viên:

-Cao đặc hỗn hợp	130,0 mg
(tương đương 890 mg dược liệu, bao gồm:	
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	150,0 mg
Sinh địa (<i>Radix Rhemanninae glutinosae</i>)	150,0 mg
Đào nhân (<i>Semen Pruni</i>)	100,0 mg
Hồng hoa(<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	100,0 mg
Chỉ xác(<i>Fructus Aurantii</i>)	100,0 mg
Xích thược(<i>Radix Paeoniae</i>)	100,0 mg
Sài hồ(<i>Radix Bupleuri</i>)	100,0 mg
Cát cánh(<i>Radix Platycodi grandiflori</i>)	60,0 mg
Cam thảo(<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	30,0 mg)
-Bột xuyên khung	82,0 mg
<i>Tá dược:</i> Talc, canci cacbonat, PVP K30, nipagin, nipazol, Mg stearat, đường trắng, tinh bột sắn, Fe ₂ O ₃ đỏ, parafin rắn vừa đủ 1 viên.	

2. **Dạng bào chế:** Viên nén bao đường

3. **Quy cách đóng gói:** Hộp 1 lọ 60 viên nén bao đường kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng

4. **Chỉ định điều trị:**

- Điều trị thiếu năng tuần hoàn não, ứ huyết, đau đầu, ngực sườn đau tức, tim đập mạnh, sườn đau lâu ngày không khỏi. Phụ nữ kinh nguyệt không đều.

5. **Liều lượng và cách dùng:**

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 - 5 viên. Ngày 3 lần, uống sau bữa ăn.
- Trẻ em : Mỗi lần uống 2 – 3 viên. Ngày 3 lần uống sau bữa ăn.

6. **Tác dụng phụ:**

- Chưa có báo cáo

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

7. **Quá liều và xử trí:**

- Bỏ qua liều quên. Dùng liều tiếp theo , không được gấp đôi liều dùng ở lần uống tiếp sau liều bị bỏ quên.
- Bệnh nhân dùng quá liều, nếu có triệu chứng bất thường cần đến bệnh viện để được theo dõi.

8. **Tương tác thuốc:**

- Không dùng cùng thuốc đông máu, thuốc chỉ huyết.

9. **Chống chỉ định:**

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Phụ nữ có thai.
- Người đang chảy máu nhiều(chảy máu dạ dày, sốt xuất huyết, cao huyết áp).
- Người rối loạn đông máu, xuất huyết não, tăng huyết áp, người tiểu đường.

Công ty cổ phần dược

 Phúc vinh

Hồ sơ đăng ký thuốc
KAKAMA

10. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Không dùng thuốc cho phụ nữ có thai
- Thuốc dùng được cho phụ nữ cho con bú

11. Sử dụng thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

- Thuốc dùng được khi đang lái xe và vận hành máy móc.

12. Bảo quản:

- Nơi khô, nhiệt độ không quá 30⁰ C, tránh ánh sáng.

13. Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

14. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ.
Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em*

15. Nhà sản xuất và phân phối: Công ty cổ phần Dược Phúc Vinh

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất,

thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04.32009289 - Fax: 04.35592948

Ngày 16 tháng 12 năm 2016

Đại diện công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đào Đình Bảng



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng